CHƯƠNG IV. VECTƠ
BÀI 7. CÁC KHÁI NIỆM MỞ ĐẦU

1. KHÁI NIỆM VECTƠ

- Vectơ là một ..... có ....., nghĩa là trong hai điểm đầu mút của đoạn thẳng, đã chỉ rõ điểm ..... và điểm .....
- Độ dài của vectơ là .....giữa điểm ..... và điểm .....của vectơ đó.
- Độ dài của vectơ $\overrightarrow{AB}, \vec{a}$ tương ứng được kí hiệu là .....

2. HAI VECTƠ CÙNG PHƯƠNG, CÙNG HƯỚNG, BẰNG NHAU

- Đường thẳng đi qua điểm đầu và điểm cuối của một vectơ được gọi là ..... của vectơ đó.
- Hai vectơ có giá song song hoặc trùng nhau được gọi là .....
- Hai vectơ cùng phương thì chúng ..... hoặc .....
- Hai vectơ $\vec{a}$ và $\vec{b}$ được gọi là bằng nhau, kí hiệu ..... nếu chúng có cùng ..... và cùng .....

VÍ DỤ 4 Hãy cho biết hai vec tơ $\overrightarrow{AB}$ và $\overrightarrow{CD}$ có bằng nhau không?

Bạn hãy tích ✓ nếu mệnh đề đúng.
Bạn hãy tích ✗ nếu mệnh đề không đúng.

a.

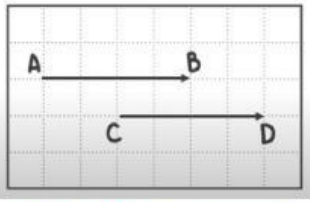

Nhận xét:
- ☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
- ☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$

Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ _ $\overrightarrow{CD}$

✓ ✗ ✓ ✗ = ≠

b.

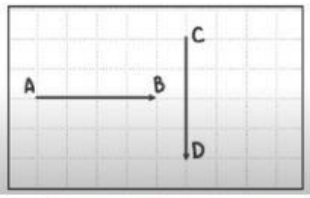

Nhận xét:
- ☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
- ☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$

Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ _ $\overrightarrow{CD}$

✓ ✗ ✓ ✗ = ≠

c.

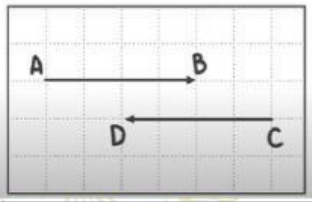

Nhận xét:
- ☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
- ☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$

Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ _ $\overrightarrow{CD}$

✓ ✗ ✓ ✗ = ≠

d.

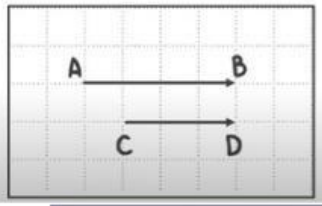

Nhận xét:
- ☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
- ☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$

Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ _ $\overrightarrow{CD}$

✓ ✗ ✓ ✗ = ≠

LIVEWORKSHEETS